TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2022/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 13 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **60**/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 về việc *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"* giữa:

Nguyên đơn: Chị ***Phan Thị H*** - Sinh năm 1992;

Địa chỉ: Khu Cây C, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh ***Nguyễn Quang T*** - Sinh năm 1988;

Địa chỉ: : Khu C, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào *"Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành"* ngày 05 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong *"Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành"* ngày 05 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị ***Phan Thị H*** và anh ***Nguyễn Quang T.***

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Quang T đều xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Quang B - sinh ngày: 04/6/2013. Hiện nay con chung đang ở với chị Hường tại khu C, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Anh T và chị H tự nguyện thỏa thuận như sau: Anh Nguyễn Quang T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh T vì anh T tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác:** Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Quang T đều xác nhận không, không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí**: Chị Phan Thị H nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng).* Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Thọ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0003362 ngày 29 tháng 3 năm 2022. Hoàn trả lại cho chị Hường 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện, tỉnh;
- UBND xã Quảng Yên;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ, án văn

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Tuấn